TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày: 14/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Thành

2. Bà Phạm Thị Hoan

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2022/TLST-HS ngày 30/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01 ngày 28/6/2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 02 ngày 8/7/2022, đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh năm 1996; Nơi sinh và cư trú: Xóm Đ, xã L, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình L1 và bà Trần Thị C; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 32/2022/HS-ST ngày 28/6/2022 của TAND huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử bị cáo T 21 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bản án số 35/2022/HS-ST ngày 8/7/2022 của TAND huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng xét xử bị cáo T 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 05/5/2022, Cơ quan CSĐT Công An huyện An Lão, thành phố Hải Phòng ra Quyết định khởi tố bị can đối với Vũ Văn T về tội trộm cắp tài sản.

Bi cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình theo Quyết định tạm giam số 17 ngày 28/6/2022 của TAND huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty TNHH MTV Quản lý và khai thác đường ô tô cao tốc Hà Nội – Hải Phòng, địa chỉ: Thôn Thuận Tốn, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn T3 - Giám đốc Công ty TNHH MTV Quản lý và khai thác đường ô tô cao tốc Hà Nội – Hải Phòng.

+ Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trịnh Quang M – Phó Trường phòng quản lý vận hành của Công ty TNHH MTV Quản lý và khai thác đường ô tô cao tốc Hà Nội – Hải Phòng; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt

Người làm chứng:

+ Ông Phạm Văn H1 vắng mặt

+ Anh Đoàn Ngọc C; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên Vũ Văn T nảy sinh ý định trộm cắp các tấm lưới B40 chắn đường cao tốc. Khoảng 18 giờ ngày 14/01/2022, T mượn xe máy Honda Wave (không rõ biển số) của người đàn ông tên K cùng khu trọ của T và mang theo 01 chiếc kìm cộng lực để đi cắt trộm các tấm lưới sắt B40 chắn đường cao tốc. Khi đi đến khu vực gầm cầu Thanh An, đoạn đường Km72+400, địa phận xã Vĩnh Lập, huyện Thanh Hà, tại khu vực giữa mố cầu và chân cầu, T dùng kìm cộng lực cắt 10 tấm lưới sắt B40 chắn đường cao tốc Hà Nội-Hải Phòng rồi chở đến bán cho cửa hàng mua bán phế liệu của ông Phạm Văn H4 và bà Phạm Thị D ở xã Quang Hưng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng được gần 1.000.000 đồng, sau đó T đi về phòng trọ.

Khoảng 20 giờ ngày 15/01/2022, T tiếp tục mượn xe máy của người đàn ông tên K, mang theo chiếc kìm cộng lực đi đến gầm cầu Mồng Tơi giáp ranh giữa hai xã Thanh Cường và Vĩnh Lập, huyện Thanh Hà, sau đó đi vào đường gom cao tốc Hà Nội-Hải Phòng, khi đến Km 70+550 thuộc địa phận thôn Kiên Nhuệ, xã Vĩnh Lập, huyện Thanh Hà, T dừng xe dùng kìm cộng lực cắt 12 tấm lưới sắt B40, kích thước mỗi tấm khoảng 1,34m x 2,57m trên hàng rào chắn đường cao tốc Hà Nội-Hải Phòng rồi cuộn tròn để trên xe máy chở về cửa hàng mua bán phế liệu của ông Phạm Văn H4 và bà Phạm Thị D ở xã Quang Hưng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng bán được khoảng 1.000.000 đồng. Sau đó T tiếp tục điều khiển xe quay lại Km 70+550 trên đường gom cao tốc Hà Nội-

Hải Phòng và dùng kìm cộng lực cắt 8 tấm lưới B40, kích thước mỗi tấm 1,34 x 2,57m rồi chở về cửa hàng thu mua phế liệu của ông H4, bà D bán được gần 1.000.000 đồng. T điều khiển xe quay lại đoạn đường gom km 69+770, địa phận thôn Vĩnh Ninh, xã Thanh Cường, huyện Thanh Hà dùng kìm cắt 10 tấm lưới B40 của hàng rào chắn đường cao tốc rồi đặt lên bụng xe máy và điều khiển xe đi đến Km 69+200 cắt 5 tấm lưới sắt B40 của hàng rào chắn đường cao tốc Hà Nội- Hải Phòng, sau đó chở đến cửa hàng thu mua phế liệu của ông H4, bà D bán được khoảng 1.000.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 06 ngày 04/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản-UBND huyện Thanh Hà xác định:01 tấm lưới sắt B40 kể trên có giá trị là 166.000 đồng, 45 tấm lưới B40 có tổng giá trị là: 7.470.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSHD-TH ngày 26/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và chuẩn bị xét xử, bị hại đề nghị xử lý nghiêm đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự bị hại yêu cầu bị cáo T phải bồi thường cho bị hại các khoản gồm: tiền mua lưới hàng rào mới để khắc phục là 29.925.000đ; nhân công lắp lưới hàng rào là 4.500.000đ; phí vận chuyển thiết bị là 11.400.000đ; phí máy hàn là 1.500.000đ; phí máy phát là 3000.000đ; vật tư phụ khác là 900.000đ; thuế VAT là 5.122.500đ; tổng= 56.347.500đ.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo xác định đã có hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng đã mô tả. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền 56.347.500đ theo yêu cầu của bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12-15 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo: Bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền 56.347.500đ theo yêu cầu của bị hại. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí DSST theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với Kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 14/01/2022 đến ngày 15/01/2022, Vũ Văn T đã lén lút chiếm đoạt 45 tấm lưới sắt B40 chắn đường cao tốc Hà Nội- Hải Phòng, thuộc sự quản lý của Công ty TNHH-MTV quản lý khai thác đường cao tốc Hà Nội- Hải Phòng, có tổng trị giá là 7.470.000đ, cụ thể như sau:

- Khoảng 18 giờ ngày 14/01/2022, tại Km 72+400 thuộc địa phận thôn Kiên Nhuệ, xã Vĩnh lập, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn T đã lén lút chiếm đoạt 10 tấm lưới sắt B40. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.660.000đ.

- Khoảng 20 giờ ngày 15/01/2022, tại Km 70+550 thuộc địa phận thôn Kiên Nhuệ, xã Vĩnh lập, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn T đã lén lút chiếm đoạt 12 tấm lưới sắt B40. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.992.000đ. Sau khi bán các tài sản vừa trộm cắp được cho cửa hàng thu mua phế liệu, T tiếp tục quay trở lại Km 70+ 550 lén lút chiếm đoạt 08 tấm lưới sắt B40 trị giá 1.328.000đ.

- Cùng ngày 15/01/2022, sau khi bán được tài sản trộm cắp tại Km 70+ 550 như đã nêu trên, T tiếp tục đến Km 69+770 thuộc địa phận thôn Vĩnh Ninh, xã Thanh Cường, huyện Thanh Hà, tỉnh hải Dương lén lút chiếm đoạt 10 tấm lưới sắt B40 trị giá 1.660.000đ và đến Km 69+ 200 lén lút chiếm đoạt 05 tấm lưới sắt B40 trị giá 830.000đ.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý bất bình và lo lắng trong nhân dân. Ngoài thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản trong vụ án này, bị cáo còn thực hiện một loạt các hành vi trộm cắp lưới hàng rào bảo vệ hành lang đường cao tốc trên nhiều địa bàn tỉnh khác và đã bị TAND huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình và TAND huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng xét xử về tội trộm cắp tài sản (bản án chưa có hiệu lực pháp luật), cũng như đã bị Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng khởi tố, điều tra về hành vi trộm cắp tài sản . Điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật và ý thức táo tợn, liều lĩnh của bị cáo. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tặng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã tự nguyện khai báo về các hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn tỉnh Hải Dương như đã nêu trên khi chưa ai phát hiện ra, nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "người phạm tội tự thú" quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Không đặt ra vấn đề xem xét xử lý vì không thu giữ được vật chứng gì trong vụ án này.

[7]. Về Trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo T phải bồi thường cho bị hại những khoản sau: Dự trù tiền mua lưới hàng rào mới để khắc phục là 29.925.000đ; nhân công lắp lưới hàng rào là 4.500.000đ; phí vận chuyển thiết bị là 11.400.000đ; phí máy hàn là 1.500.000đ; phí máy phát là 3000.000đ; vật tư phụ khác là 900.000đ; thuế VAT là 5.122.500đ; tổng= 56.347.500đ. Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ các khoản tiền nêu trên theo yêu cầu của bị hại. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện của bị cáo, nên được chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông tên K cho T mượn xe, quá trình điều tra không xác định được tên, địa chỉ. Đối với bà Phạm Thị D và ông Nguyễn Văn H4 khi mua các tấm lưới sắt B40 của T không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự. Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo: Bị cáo Vũ Văn T bồi thường cho Công ty TNHH-MTV quản lý khai thác đường cao tốc Hà Nội- Hải Phòng các khoản: Tiền mua lưới hàng rào mới để khắc phục là 29.925.000đ; nhân công lắp lưới hàng rào là 4.500.000đ; phí vận chuyển thiết bị là 11.400.000đ; phí máy hàn là 1.500.000đ; phí máy phát là 3000.000đ; vật tư phụ khác là 900.000đ; thuế VAT là 5.122.500đ; tổng= 56.347.500đ (năm mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm đồng)

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền bồi thường nêu trên, nếu người phải thi hành chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành được xác định theo Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.817.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Thanh Hà;
- Cơ quan Thi hành án hình sự -Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Nhung